

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM NHẪM ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP TRONG DẠY HỌC TOÁN CHO HỌC SINH LỚP 9 TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Hoàng Thị Thanh, Vũ Tiến Thành, Nguyễn Triệu Sơn

Khoa Khoa học Tự nhiên - Công nghệ, Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: *Dạy Toán bằng cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm hiện đang là một vấn đề đáng quan tâm. Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy toán cho học sinh đòi hỏi giáo viên phải chú ý đến các yếu tố thực tiễn, gần gũi nhằm mục đích nâng cao hiệu quả học tập và đạt được mục tiêu học tập. Trong bài báo này chúng tôi sẽ trình bày các bước thiết kế và tổ chức một hoạt động trải nghiệm trong dạy học toán cho học sinh lớp 9 Trường THCS thị trấn Mường Ảng tỉnh Điện Biên nhằm định hướng nghề nghiệp cho học sinh.*

Từ khóa: *Hoạt động trải nghiệm; Dạy học môn Toán; Học sinh THCS; Lý thuyết học tập trải nghiệm; Quy trình thiết kế.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Từ điển tiếng Việt [5], trải nghiệm được hiểu là trải qua, kinh qua. Đề học hỏi, con người cần đến sự trải nghiệm, khám phá. Khám phá giúp con người nhận ra được cái đúng, cái sai trong cuộc sống, từ đó rút ra những bài học quý giá để hoàn thiện bản thân.

Theo Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành trong Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (xem [1], [2, trang 30]), *Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp* là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh (HS) tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai. Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (xem [2, trang 30]) là một trong những hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12; ở cấp tiểu học được gọi là Hoạt động trải nghiệm, ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông được gọi là Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, trong bài viết này chúng tôi gọi chung là

Hoạt động trải nghiệm (HĐTN). HĐTN nhằm phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của HS trong các mối quan hệ của bản thân với xã hội, môi trường tự nhiên và nghề nghiệp; được triển khai qua bốn mạch nội dung hoạt động chính: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp. Nội dung HĐTN được thiết kế theo nguyên tắc tích hợp, kết hợp đồng tâm và tuyến tính; các chủ đề được xây dựng mang tính chất mở với những nội dung hoạt động bắt buộc cho tất cả HS trong cả nước và nội dung mang tính phân hoá tùy theo nhu cầu, năng lực, sở trường của HS cũng như điều kiện đáp ứng của địa phương và các cơ sở giáo dục [7].

Lý thuyết Học tập trải nghiệm (HTTN – Experiential learning) do David Kolb đề xuất là sự kế thừa và phát triển lý thuyết học tập có liên quan đến kinh nghiệm của các nhà Tâm lý học, Giáo dục học như: John Dewey (1859-1952), Mary Parker Follett (1868-1933); Kurt Lewin (1890-1947); Jean Piaget (1896-1980); Lev Vygotsky (1896-1934); Carl Jung (1875-1961); Carl Rogers (1902-1987); Paulo Freire (1921-1997) và nhiều nhà nghiên cứu khoa học khác. Các nghiên cứu về mô hình HTTN của những tác giả trên được Kolb coi như cơ sở khoa học nền tảng để xây dựng nên lý thuyết của mình Năm 1971, lý thuyết HTTN của D. Kolb chính thức được công bố lần đầu tiên với tư cách là lý thuyết tương đối toàn diện về một phương thức học tập tích lũy, chuyển hóa kinh nghiệm. Từ đó đến nay, HTTN đã được ứng dụng rộng rãi trên

các lĩnh vực ở nhiều quốc gia có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; đồng thời được coi như triết lý giáo dục của nhiều nước và đang tiếp tục phát triển trong thời đại hiện nay [4][11][12].

Mặc dù trong Chương trình giáo dục phổ thông đã có những định hướng chung về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức. Một số bài viết trước đây cũng đã trình bày các bước tổ chức, kinh nghiệm tổ chức, những thuận lợi và khó khăn khi tổ chức hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm (xem [3][4][6][9][10][11]). Tuy nhiên, các phương pháp tổ chức, những gợi ý về các bước thực hiện, đặc biệt là những ví dụ minh họa vẫn chưa đi vào các môn học cụ thể, các nội dung cụ thể, các điều kiện cụ thể làm cho giáo viên lại gặp không ít khó khăn. Đặc biệt là giáo viên và học sinh ở các trường miền núi như huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên. Do đó, trong bài báo này, chúng tôi sẽ thiết kế và tổ chức một HĐTN với mục đích định hướng nghề nghiệp trong dạy học môn toán lớp 9 tại trường THCS Thị trấn Mường Ảng tỉnh Điện Biên phù hợp với mục đích, nội dung dạy học cũng như tình hình thực tế của Điện Biên.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về thiết kế và tổ chức HĐTN

2.1.1. Định hướng chung để thiết kế và tổ chức HĐTN

Khi thiết kế và tổ chức HĐTN, GV cần đảm bảo những định hướng cơ bản sau (xem [7][8]).

Định hướng 1: Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm một cách tích cực.

Định hướng 2: Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

Định hướng 3: Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng mới.

Định hướng 4: Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp.

2.2.2. Các phương thức tổ chức HĐTN

Có nhiều phương thức để tổ chức một HĐTN (xem [7][8]), tuy nhiên có mấy phương thức chủ yếu sau đây.

Phương thức khám phá là cách tổ chức HĐTN tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc; giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh; bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước.

Phương thức thể nghiệm, tương tác là cách tổ chức HĐTN tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.

Phương thức công hiến là cách tổ chức HĐTN tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và công hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

Phương thức nghiên cứu là cách tổ chức HĐTN tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

2.3. Quy trình thiết kế và tổ chức HĐTN

Vì HĐTN là một hoạt động học tập bắt buộc cho nên hoạt động này phải tuân thủ đầy đủ cấu trúc tâm lý của một hoạt động. Nghĩa là nó phải hội đủ các thành tố: động cơ, mục đích, phương tiện và thao tác học. Hơn nữa nó phải được thực hiện phối hợp một cách hợp lý các khâu học tập, trải nghiệm và hướng nghiệp. Qua nghiên cứu những ưu nhược điểm của một số quy trình trước đây cũng như các bài viết về mô hình giáo dục STEM (xem [3][4][6][9][10]), căn cứ vào nội dung, phương pháp, hình thức, nguyên tắc tổ chức của HĐTN, chúng tôi đã đề xuất một quy trình gồm 3 giai đoạn với 8 bước để thiết kế và tổ chức HĐTN trong dạy học môn Toán như sau (xem [7]).

Giai đoạn 1: Thiết kế HĐTN

Bước 1: Xác định nội dung toán học cần tổ chức HĐTN.

Bước 2: Lựa chọn phương thức và đặt tên cho HĐTN.

Bước 3: Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu của HĐTN.

Bước 4: Phân bậc HĐTN thành các hoạt động thành phần tương thích với logic của nội dung HĐTN.

Giai đoạn 2: Tổ chức HĐTN

Bước 5: Trang bị kiến thức toán học cơ bản tổ chức một số hoạt động chuẩn bị cho HS.

Bước 6: Giao nhiệm vụ để HS tìm hiểu và lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu từ những lĩnh vực được gợi ý hoặc tự đề xuất. Theo dõi, hướng dẫn, tư vấn giúp HS thực hiện và điều chỉnh các hoạt động như đã thiết kế ở bước 4.

Giai đoạn 3: Đánh giá HĐTN

Bước 7: Phân tích, đánh giá quá trình cũng như kết quả hoạt động của HS.

Bước 8: Phân tích, đánh giá HĐTN để điều chỉnh cho các HĐTN tiếp theo.

Trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi trình bày một ví dụ để phân tích và áp dụng quy trình đã nêu trên.

2.4. Thiết kế và tổ chức một HĐTN nhằm định hướng nghề nghiệp

Mục này chúng tôi trình bày một ví dụ về thiết kế và tổ chức HĐTN trong dạy học Toán cho học sinh lớp 9 Trường THCS Thị trấn Mường Ảng tỉnh Điện Biên nhằm định hướng nghề nghiệp cho các em, đặc biệt là hướng tới các ngành nghề ở địa phương.

Giai đoạn 1: Thiết kế HĐTN

Bước 1: Nội dung toán học cần truyền đạt trong việc thiết kế và tổ chức HĐTN là Tính lợi nhuận, tính kích thước dụng cụ để tạo các mô hình, thống kê, phân tích số liệu thống kê... Ngoài ra, HS còn biết vận dụng các kiến thức liên môn như: Sinh học, Hóa học, Công nghệ, Tin học, Ngữ văn... vào tìm hiểu và giải quyết các vấn đề trong HĐTN.

Bước 2: HĐTN được tổ chức bằng phương thức khám phá và phương thức nghiên cứu với 03 nhóm (mỗi nhóm có một nhóm trưởng và một thư kí). Tên của HĐTN là **“Trồng cây cà phê gắn với phát triển kinh tế xã hội bền vững huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên”**.

Bước 3: Sau khi tham gia HĐTN này, HS được trải nghiệm thực tế, biết cách vận dụng các kiến thức toán học và các môn học liên quan vào thực tế sản xuất, đề ra các giải pháp góp phần nâng cao năng suất cây trồng và chất lượng sản phẩm, phát triển thương hiệu cà phê Mường Ảng.

Bước 4: Phân bậc HĐTN thành các hoạt động thành phần tương thích với logic của nội dung HĐTN.

Hoạt động 1: Kiến thức chuẩn bị về toán học: Tính lợi nhuận, tính kích thước dụng cụ để tạo các mô hình, thống kê, phân tích số liệu thống kê... cùng một số kiến thức liên môn như: Sinh học, Hóa học, Công nghệ, Tin học, Ngữ văn...

Hoạt động 2: Chia lớp thành các nhóm 3 HS và yêu cầu mỗi nhóm tìm hiểu về các vấn đề: trồng, sản xuất và tiêu thụ cà phê Mường Ảng.

Hoạt động 3: Lựa chọn các nội dung phù hợp với HS rồi yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một lĩnh vực và tìm hiểu các vấn đề liên quan đến trồng, sản xuất và tiêu thụ. Cụ thể:

- Nhóm 1. Tìm hiểu về trồng cây cà phê: Khảo sát thực tế kỹ thuật trồng, chăm sóc, quy trình tạo giống cây. Các yếu tố ảnh hưởng đến cây cà phê tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Nhóm 2. Tìm hiểu về sản xuất cà phê: Nghiên cứu quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản, đóng gói sản phẩm từ cà phê sạch.

- Nhóm 3. Tìm hiểu về tiêu thụ cà phê: Giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu cà phê Mường Ảng.

Trả lời các câu hỏi như: Làm thế nào để trồng cây cà phê mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững? Cây cà phê huyện Mường Ảng có những đặc điểm sinh học gì đặc trưng? Việc phát triển thương hiệu cây cà phê Mường Ảng địa phương được tiến hành như thế nào? Để nâng cao năng suất, chất lượng hạt cà phê tốt cần có những biện pháp tác động như thế nào? Làm thế nào để có thể nâng cao giá trị thương hiệu cà phê Mường Ảng?...

Hoạt động 4: Liệt kê những yếu tố (tham số) có liên quan đến vấn đề cần giải quyết nhằm thiết lập các vấn đề liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Yêu cầu nhóm xác định những tham số quan trọng và loại bỏ những tham số phụ.

Hoạt động 5: Yêu cầu các nhóm khảo sát những tham số đã xác định ở Hoạt động 4 để tìm hiểu về các tham số đó.

Hoạt động 6: Định hướng cho HS thảo luận, thu thập và xử lý thông tin.

Hoạt động 7: Yêu cầu HS sử dụng các thông tin đã thu thập từ thực tế để giải quyết vấn đề đặt ra.

Hoạt động 8: Yêu cầu HS báo cáo kết quả từ kết quả ở Hoạt động 7.

Hoạt động 9: Yêu cầu HS đưa ra các giải pháp về vấn đề đã đặt ra.

Hoạt động 10: Thảo luận về những ưu điểm và hạn chế của các giải pháp mà HS đã đặt ra giải quyết vấn đề.

Giai đoạn 2: Tổ chức HĐTN

Bước 5: GV cùng HS thực hiện Hoạt động 1 và Hoạt động 2 ở bước 4.

Bước 6: Hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các hoạt động từ Hoạt động 3 đến Hoạt động 10 ở Bước 4. Một nhóm HS đã thực hiện như sau.

Hoạt động 3: Ví dụ nhóm 1 đã lựa chọn tìm hiểu về trồng cây cà phê.

Hoạt động 4: Dưới sự hướng dẫn của GV, Nhóm đã thảo luận và thống nhất các tham số chủ yếu liên quan đến vấn đề trồng cây cà phê ở Mùong Ảng là: Tìm hiểu các đặc điểm sinh học của cây cà phê Mùong Ảng; Tìm hiểu các điều kiện ngoại cảnh ảnh hưởng tới sự sinh trưởng của Cây cà phê; Tìm hiểu các biện pháp nhân giống và quy trình nhân giống; Tìm hiểu cách xác định pH đất.

Hoạt động 5: Trong quá trình tham gia HĐTN, nhóm 1 sử dụng phiếu khảo sát sau đây để thu thập dữ liệu.

PHIẾU HỌC TẬP

PHIẾU KHẢO SÁT THÔNG TIN DỰ ÁN

TRẢI NGHIỆM

TRỒNG, SẢN XUẤT, TIÊU THỤ CÀ PHÊ

TẠI HUYỆN MÙONG ẢNG

Nhóm khảo sát: Trồng cà phê.

Họ và tên cơ sở khảo sát:.....

Địa chỉ:.....

Tổng diện tích trồng cà phê của gia

đình:.....

I. Điều kiện tự nhiên của huyện Mùong Ảng.

1. Khí hậu:

2. Thổ nhưỡng:

II. Hiện trạng trồng Cà phê ở huyện Mùong Ảng.

1. Giống cây trồng.

- Phân loại: Ở Việt Nam có rất nhiều giống cà phê được trồng chủ yếu ở khu vực Tây Nguyên và một số tỉnh của vùng núi phía Bắc.

- Giống Cà phê trồng ở huyện Mùong Ảng:

- Tại sao lại trồng giống đó?

2. Biện pháp canh tác:

3. Kỹ thuật chăm sóc (các giai đoạn cụ thể):

4. Cách bón phân:

5. Phòng trừ sâu bệnh:

6. Thời vụ.

- Thời điểm trồng Cà phê thích hợp:

- Thời gian thu hoạch:

7. Sự thay đổi diện tích trồng Cà phê:

8. Lý do thay đổi:

Hoạt động 6: Nhóm 1 thảo luận về các thông tin đã thu thập được trong quá trình tham gia HĐTN.

Hoạt động 7: Nhóm 1 đã sử dụng các thông tin đã thu thập từ HĐTN viết báo cáo (5 trang) về những vấn đề đã đặt ra.

Hoạt động 8: Nhóm 1 thiết kế một báo cáo bằng powerpoint dựa trên báo cáo tổng hợp từ các dữ liệu đã khảo sát trong quá trình tham gia HĐTN.

Hoạt động 9: Kết thúc thảo luận, HS đã đưa ra câu trả lời như sau:

Giống cà phê được trồng chủ yếu tại huyện Mùong Ảng là cà phê Arabica với diện tích khoảng 3.000 ha. Mùong Ảng có khí hậu lạnh do ảnh hưởng của gió mùa đông bắc cùng lượng mưa lớn, mùa khô không rõ rệt, với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu thuận lợi, vùng đất Mùong Ảng phù hợp cho cây cà phê sinh trưởng, phát triển. Triển khai áp dụng TCVN 4193:2005 cho 100% sản lượng cà phê; tiếp tục phổ biến bộ nguyên tắc chung 4C, bộ tiêu chuẩn UTZ cho người trồng cà phê. Thực hiện cải tạo vườn cây hiện có thành vườn cà phê sạch. Trồng cây cà phê đòi hỏi đúng quy trình và kỹ thuật mới đảm bảo sự sinh trưởng phát triển tốt. Do vậy, trong thời điểm chuẩn bị cho thu hái đại trà, người dân cần cung cấp đầy đủ dinh dưỡng và điều tiết ánh sáng phù hợp với tình trạng sinh lý để cây cà phê vừa nuôi quả tốt vừa tạo ra bộ khung cành dự trữ khỏe mạnh cho các năm tiếp theo. Bên cạnh đó, cần lưu ý phòng, chống tốt các bệnh, đặc biệt là bệnh một đực quả. Một gây hại chủ yếu trên các quả cà phê còn xanh già và quả chín, có khả năng phát triển trong quả khô còn sót trên cây và dưới đất. Vì vậy, nên thu hoạch kịp thời các quả chín trên cây và phải nhặt hết các quả khô để cắt đứt sự lan truyền của mọt.

Hoạt động 10: GV đã định hướng quá trình thảo luận tiếp theo cho HS như: tìm hiểu thực tế để kiểm nghiệm các giải pháp trong các báo cáo của các nhóm, cải tiến mô hình bằng cách bổ sung thêm các thông tin khác (thông tin về một số mô hình trồng cà phê ở các địa phương khác...).

Giai đoạn 3: Đánh giá HĐTN

Bước 7: Tất cả các HS trong Nhóm đã tham gia nhiệt tình, chủ động trong các công việc.

Bước 8: Phân tích, đánh giá HĐTN để điều chỉnh cho các HĐTN tiếp theo.

Trong các hoạt động kể trên, học sinh sẽ được tham gia trải nghiệm các vấn đề thực tế thông qua các hoạt động 5, hoạt động 7, hoạt động 9, hoạt động 10. Qua các hoạt động này, học sinh sẽ làm quen với việc thu thập dữ liệu từ thực tế, phân tích và sử lý số liệu thực tế; biết cách loại bỏ các dữ liệu không cần thiết. Những hoạt động này cho các em trải nghiệm và hiểu thêm về những ngành nghề kỹ sư nông nghiệp, thống kê, phân tích dữ liệu,... Bên cạnh đó, học sinh còn làm quen với việc nhìn nhận các kiến thức toán học bằng các vấn đề thực tế tương ứng.

2.5. Một số lưu ý

Khi tiến hành thiết kế và tổ chức HĐTN, GV nên lưu ý các vấn đề sau.

Thứ nhất, chỉ cần xác định rõ mục tiêu hoạt động, tránh cầu toàn về phương diện kỹ thuật tổ chức, điều quan trọng là đạt được hiệu quả giáo dục mà GV đã cài cắm từ trước.

Thứ hai, việc xác định đâu là hoạt động trải nghiệm, đâu là hoạt động hướng nghiệp chỉ mang tính tương đối, do đó không quá câu nệ khi phân bậc hoạt động.

Thứ ba, các giai đoạn, các bước phải được tiến hành theo đúng trật tự tuyến tính như đã nêu. Có thể làm gộp các bước nhưng không nên đảo lộn thứ tự tuyến tính các bước.

Thứ tư, khi thiết kế các hoạt động phải tương thích với nội dung học tập, tránh làm hình thức hoặc nửa vời sẽ không hình thành được kiến thức kỹ năng, năng lực cho HS.

Thứ năm, phải lựa chọn các vấn đề thực tế vừa sức; phù hợp đặc điểm, sở thích và khả năng, sở trường của HS.

3. Kết luận

HĐTN là hoạt động giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất, năng lực và định hướng nghề nghiệp cho học sinh ở nhà trường phổ thông. Để tổ chức tốt các hoạt động này, người giáo viên phải không ngừng nâng cao năng lực thiết kế và tổ chức các HĐTN. Ngoài kiến thức và kỹ năng chuyên môn, người giáo viên còn cần phải có những hiểu biết nhất định về địa phương nơi

mình công tác, biết liên hệ kiến thức được quy định trong chương trình với thực tiễn của địa phương để thiết kế những HĐTN phù hợp, từ đó tổ chức hoạt động sao cho đạt hiệu quả.

Bài báo là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài: Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Toán Trung học cơ sở ở khu vực Tây Bắc mã số B2020-TTB-04.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26 tháng 12 năm 2018.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, 2018. <http://www.moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=5755>.
- [3]. Bùi Thị Thanh Thủy, Vũ Quốc Khánh, *Thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn khoa học tự nhiên và toán học ở trung học cơ sở*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt, Kì 2 tháng 10/2017, 145-148.
- [4]. Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng, *Học tập trải nghiệm - Lý thuyết và vận dụng vào thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, Số 433 (Kì 1 - 7/2018), 36-40.
- [5]. Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển Tiếng Việt*, Nhà xuất bản Đà Nẵng, 2003.
- [6]. Lê Thị Cẩm Nhung, *Thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học hình học ở tiểu học*, Tạp chí Giáo dục, Số 423 (Kì 1 - 2/2018), 39-43.
- [7]. Mai Anh Đức, Nguyễn Đình Yên, *Thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học hàm số bậc nhất ở lớp 9 THCS*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Tây Bắc, Số 17, 2019.
- [8]. Nguyễn Hữu Tuyền, *Những yếu tố ảnh hưởng tới việc thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Toán của học sinh trung học cơ sở*, Tạp chí Giáo dục, Số 434 (Kì 2 - 7/2018), 36-53; 63.
- [9]. Nguyễn Minh Phong, *Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học lịch sử 6 chủ đề thời đại dựng nước Văn Lang - Âu Lạc*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt, Kì 1 tháng 10/2017, 55-57.
- [10]. Nguyễn Quang Nhữ, *Tổ chức cho học sinh học toán thông qua hoạt động trải nghiệm ở tiểu*

học, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt, tháng 12/2015, 110-112.

[11]. David A. Kolb (2015), *Experiential Learning: experience as the source of learning and*

development, Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.

[12]. Scott D. Wurdinger (2005), *Using Experiential Learning in the Classroom*, Published by Rowman and Littlefield Education, America.

ORGANIZING EXPERIENTIAL ACTIVITIES IN MATHEMATICS TEACHING FOR GRADE 9TH STUDENTS AT MUONG ANG SECONDARY SCHOOL IN DIEN BIEN PROVINCE

Hoang Thi Thanh, Vu Tien Thanh, Nguyen Trieu Son
Tay Bac University

Abstract: *Teaching Math by organizing experiential activities is a matter of concern. Designing experiential activities in teaching math for students requires teachers to pay more attention to practical factors, in order to improve learning efficiency and achieve learning goals. In this study, we will present steps of designing and organizing an experiential activity in teaching mathematics for grade 9th students at Muong Ang Town Secondary School, Dien Bien Province in order to orient careers for them.*

Keywords: *Experiential activities; Teaching Mathematics; Secondary school students; Experimental learning theory; Designing process.*

Ngày nhận bài: 12/03/2021. Ngày nhận đăng: 17/06/2021

Liên lạc: Hoàng Thị Thanh; e-mail: hoangthanhppt@utb.edu.vn